



NĂNG LỰC NGƯỜI TỐT NGHIỆP

CHƯƠNG TRÌNH: KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ - VIỄN THÔNG (ELECTRONIC AND TELECOMMUNICATION TECHNOLOGY)

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật điện tử, truyền thông có mục tiêu đào tạo các kỹ sư điện tử, truyền thông (điện tử viễn thông) có trình độ chuyên môn cao, hướng tới chuẩn quốc tế, có kỹ năng thực hành giỏi, có phẩm chất đạo đức và đạo đức nghề nghiệp tốt để nâng cao khả năng tự nghiên cứu, tự đào tạo, tự hoàn thiện và phát triển tư duy, nhằm thỏa mãn yêu cầu cần tuyển dụng của các doanh nghiệp, các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong nước, khu vực và thế giới.

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập lên bậc sau đại học hoặc tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật từ các ngành khác như Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật điện - điện tử.

NĂNG LỰC CHUNG (GENERAL COMPETENCE - GC)

- GC1: Năng lực hiểu biết về hệ thống chính trị, pháp luật và quốc phòng – an ninh của nhà nước Việt Nam.
- GC2: Năng lực sử dụng công nghệ thông tin trình độ B, sử dụng tiếng Anh tương đương trình độ B1 theo khung tham chiếu chung châu Âu - CEFR.
- GC3: Năng lực hiểu biết cơ bản về khoa học tự nhiên như toán cao cấp, vật lý đại cương, thống kê ứng dụng và các vấn đề về môi trường và phát triển bền vững.
- GC4: Năng lực hiểu biết về các quy luật kinh tế, các kiến thức về quản trị cơ bản, đồng thời khơi dậy tinh thần khởi nghiệp.
- GC5: Năng lực hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế - văn hóa – xã hội với các quốc gia ASEAN, nhận biết các vấn đề xã hội đương đại, đa văn hóa và tôn giáo.
- GC6: Các năng lực và tố chất cá nhân chung để học tập tốt ở bậc đại học và hỗ trợ cho quá trình phát triển cá nhân cũng như hội nhập nhanh với thế giới việc làm sau khi tốt nghiệp.

NĂNG LỰC VỀ KỸ THUẬT (COMPETENCE FOR TECHNOWARE - CT)

Là kiến thức và năng lực chuyên môn nghề nghiệp, kiến thức học thuật cốt lõi; năng lực kỹ thuật liên quan đến ngành Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông tạo cho sinh viên các năng lực về mặt kỹ thuật như sau:

- CT1: Năng lực cơ bản về các hệ thống phát thanh, truyền hình. Được cung cấp các kiến thức cơ bản về các hệ thống phát thanh, truyền hình, các mạng truyền hình cáp, kỹ thuật số.
- CT2: Năng lực hiểu biết về các hệ thống thông tin di động, các hệ thống truyền dẫn số. Được trang bị các kiến thức nền tảng về các công nghệ tiên tiến để tạo nên các thiết bị và phương tiện trao đổi thông tin giữa con người, các hệ thống mạng viễn thông hiện đại như mạng thông tin di động thế hệ mới, mạng thông tin quang, mạng thông tin vệ tin, hệ thống định vị toàn cầu.
- CT3: Năng lực hiểu biết về các hệ thống điện tử, tự động. Sinh viên được cung cấp các kiến thức chuyên sâu về thiết kế, vận hành, khai thác các hệ thống điện tử, tự động ứng dụng trong đời sống dân dụng, công nghiệp, giao thông, y tế...
- CT4: Năng lực hiểu biết về các thiết bị điện tử, các vi mạch điện tử. Cung cấp các kiến thức chuyên sâu về quy trình thiết kế, sản xuất và kiểm tra các thiết bị điện tử, các vi mạch điện tử

NĂNG LỰC VỀ CON NGƯỜI (COMPETENCE FOR HUMANWARE - CH):

Là năng lực về phần con người khi làm việc trong các lĩnh vực cụ thể: an toàn lao động và môi trường; tính kỷ luật, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; tác phong làm việc; giao tiếp và làm việc nhóm trong nghề nghiệp. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông tạo cho sinh viên các năng lực về con người như sau:

- CH1: phần làm việc của cá nhân. Là năng lực kinh nghiệm, tính sáng tạo, trách nhiệm, đạo đức và đạo đức nghề nghiệp; khả năng xử lý tình huống nghề nghiệp, khả năng thích nghi môi trường làm việc và phát triển bản thân.
- CH2: Giao tiếp, làm việc theo nhóm trong nghề nghiệp. Là những kiến thức về môi trường làm việc, khả năng giao tiếp và giải quyết vấn đề

NĂNG LỰC VỀ THÔNG TIN (COMPETENCE FOR INFORWARE - CI):

Là năng lực về ngoại ngữ, tin học, giao tiếp, tự học, tự nghiên cứu, làm việc nhóm để sử dụng trong học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông tạo cho sinh viên các năng lực thông tin như sau:

- CI1: phần kiến thức, kỹ năng cơ bản, cốt lõi, bền vững. Được trang bị đầy đủ các kiến thức toán học, công nghệ ứng dụng, chuyên ngành cả về lý thuyết và thực hành, được huấn luyện các kỹ năng về việc ứng dụng các kiến thức toán học, công nghệ, chuyên ngành, qui trình làm việc thông qua trải nghiệm thực tế tại các đơn vị doanh nghiệp.
- CI2: phần nâng cao, hiện đại. Được cập nhật và trang bị các kiến thức mới của ngành nghề; được tiếp cận các ứng dụng công nghệ, khoa học-kỹ thuật hiện đại, được rèn luyện các kỹ năng và tham gia trải nghiệm thực tế tại các đơn vị doanh nghiệp.

NĂNG LỰC VỀ TỔ CHỨC, THỂ CHẾ (COMPETENCE FOR ORGWARE - CO):

Là khả năng hiểu biết cơ cấu tổ chức, mối liên hệ, sự phối hợp, liên kết trong quản lý và điều hành với các tổ chức bên trong, bên ngoài ngành nghề; khả năng tư duy lập luận, tầm nhìn và thiết lập kế hoạch mục tiêu; kỹ năng quản lý và giải quyết vấn đề, thúc đẩy và kiểm soát các hoạt động. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử - Truyền thông tạo cho sinh viên các năng lực mặt tổ chức như sau:

- CO1: phần cấp hệ thống (vĩ mô). Được trang bị các kiến thức, kỹ năng về hệ thống và cơ cấu tổ chức, các quy định, quy chế, qui trình quản lý và các trải nghiệm về khung thể chế của ngành nghề như: cấu trúc tổ chức ngành nghề từ cấp nhà nước đến từng đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đơn vị có thẩm quyền, trách nhiệm, các mối quan hệ, phối hợp, liên kết giữa các tổ chức trong ngành nghề liên ngành.
- CO2: phần vi mô và cập nhật. Được trang bị các kiến thức, kỹ năng và các trải nghiệm về khung thể chế của đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, mối quan hệ, phối hợp, liên kết giữa người với người trong đơn vị; về quản lý chất lượng toàn diện, an toàn lao động-dịch vụ.